



LUTHERAN CHILD AND FAMILY SERVICES OF ILLINOIS

ADMINISTRATIVE OFFICES - River Forest, Illinois

Gene L. Svobakken, M.S.W.
Executive Director

Translation

Ministry of Interior

Re-education camp : XuanLoc

Number

: 187/GPT

Socialist Republic of Vietnam

Independence-Freedom-Happiness

Addison

Lutherbrook Children's Center
343 W. Lake Street
Addison, IL 60101
1-312-543-6900

Seegers Lutheran Center
333 W. Lake Street
Addison, IL 60101
1-312-628-6448

Belleville

2408 LeLanor
Belleville, IL 62221
1-618-231-8904

Chicago

114 Michigan Avenue
Chicago, IL 60602
1-312-782-6271
6127 S. University
Chicago, IL 60637
1-312-753-0600

St. Vernon

3135 Broadway
St. Vernon, IL 62864
1-618-242-3284

Quincy

1604 Jefferson Street
Quincy, IL 62301
1-217-222-0106

River Forest

1630 Madison P.O. Box 78
River Forest, IL 60305
1-312-287-4846 & 771-7180

Springfield

Central Illinois Office
220 East Cook Street
Springfield, IL 62704
1-217-544-4631

DOCUMENT OF DISCHARGE OF RE-EDUCATION CAMP

- Referring to the Circular of Ministry of Interior number: 05-11-61
- Referring to the decision concerning release order of the Ministry Of Interior number : 26/QD on 04-10- 81

- It is hereby issued this discharge document to:

Name : Nguyen-Duy-Huu

Alias : /

Date and place of birth : Nov. 01, 1953 HaNoi

Before capturing, allocation ration registration:

628/63 ap TamHa, TamBinh, ThuDuc, HoChiMinh

Verdict : Lieutenant of Security Chief Office

Captured date : 06-28-75

Sentences: was in the re-education camp.

It is based upon the decision number: /

Will be residing at : 628/63 Ap TamHa, TamBinh, ThuDuc, HoChiMinh.

Progress observation: /

Length of probation : /

Length of travelling : /

Travelling allowance : VN\$15.00

Bearer's right index finger print : has been taken

Bearer's signature

: Nguyen-Duy-Huu (signed)

April 21, 1981

, Supervisor : Trinh-van-Thich (signed & sealed)

I, Diep-thi-Nguyen, certify that I have correctly translated the above document, from Vietnamese to English, to the best of my knowledge and belief.

Subscribed and sworn before me,

This 29 day of Nov. 19 84

NOTARY PUBLIC: Debra Herda

My commission expires :

Diep Thi Nguyen (signed)

NOTARY PUBLIC STATE OF ILLINOIS
MY COMMISSION EXP. OCT. 25, 1988
ISSUED THRU ILL. NOTARY ASSOC.



United Way



LOVES CHILDREN BY ADOPTION

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bộ Nội Vụ
Trại Xuân Lộc
Số 127/CPT

Hậu số 001-CLTC

ban hành theo công văn
số 2565 ngày 31 tháng 1
năm 1979.

0 0 3 5 7 8 2 3 4 0 2

SHSLD

25-1

17 I A Y B A T R A I

Theo Thông Tư số 966-BCA/TH ngày 11-5-1961 của Bộ Công An,
Thi hành án văn qui định tha số : 26/QĐ ngày 10 tháng 4 năm 1981
của Bộ Nội Vụ.

Nay cấp giấy tha cho (nh) Chỉ có tên sau đây :

Họ tên khai sinh : NGUYỄN-DUY-HUU

Họ tên thường gọi :

Họ tên bí danh :

Sinh ngày, tháng, năm : 01-11-1953

Nơi sinh : Hà Nội

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt :

628/63 ấp Tam Hà, Tam Bình, Thủ Đức, Hồ Chí Minh

Cán tội : Thiểu uy Cảnh sát Truong cuộc

Bị bắt ngày : 28-6-75 An phạt TTCT

Theo Quyết Định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____

Đã bị tăng án _____ lần, công thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, công thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại 628/63 ấp Tam Hà I, Tam Bình, Thủ Đức, Hồ Chí Minh

Thận xét của trình cải tạo _____

Tiền ăn và tiền đi đường được cấp 15000
(KHÔNG 0/CHẾ)

Lăng tay ngực, trợ
phại của NGUYỄN-DUY-HUU
Danh bạ số 4861
Lập tại

Họ tên chủ
ký của người
được cấp giấy

Ngày 31 tháng 04 năm 1981
Giám thị ký tên và con dấu
Trưng tá: TRINH VAN THUC

: Thành phố HỒ - CHÍ - MINH :
: BAN QUẢN LÝ NGƯỜI HTCT ĐƯỢC VỀ :
: Đã Trình diện ngày 25 tháng 4 năm :
: Quận chệ KHÔNG QUAN CHỆ D/S 1981 :
: QUỐC HƯNG, QUẢN CÔNG DAN :
(chữ ký)

XÁC NHẬN
Ngày 06 tháng 5 năm 81
TM/UBND Xã Tam-Bình
Ủy Viên Thư Ký
Ký tên và con dấu

BUI-VAN-GIA

XÁC NHẬN

Ngày 04-7- năm 83 Số 935 /Tổ an đơn xin tạm trú

TM/UBND Xã Tam-Bình Xa Tam Bình ngày 23-4-81
Ủy Viên Thư Ký Phó Ban

NGUYỄN-VIẾT-LIÊN Xa Tam Bình ngày 24-6-83

(Ký tên và con dấu) X tháng X năm 19.84

TM/UBND XA TAM BÌNH

Nguyễn Việt Liên

QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS
CÂU HỎI CHO NGƯỜI NỘ ĐƠN

ODP IV # _____

Date: _____
Ngày: _____

Fill out this questionnaire in English as completely as possible. If you cannot read or write in English, fill it out in Vietnamese.

Điền vào số câu hỏi sau đây bằng tiếng Anh càng nhiều càng tốt: Nếu bạn không đọc hoặc viết rành Anh-ngữ thì bằng tiếng Việt.

Mail or send the completed questionnaire to:
Gửi số câu hỏi này tới:

131 Soi Tien Siang
Sathon Tai Road
Bangkok Thailand
1011

1. Basic Identification Data/Lý Lịch căn-bản

1. Name
Họ, tên : NGUYỄN DUY HUU Sex: Phái NAM
2. Other Names
Họ, tên khác : Ø
3. Date/Place of Birth
Ngày/Nơi Sinh : 01.11.1953 HANOI
4. Residence Address
Địa-chỉ thường-trú : 628 Ấp Tam Hà xã Tam Bình Huyện Thủ Đức TP Hồ Chí Minh
5. Mailing Address
Địa-chỉ thư-tử : 628 Ấp Tam Hà xã Tam Bình Huyện Thủ Đức TP Hồ Chí Minh
6. Current Occupation
Nghề-nghiệp hiện tại : _____

7. Relatives To Accompany Me/Bà con cùng đi với tôi

NOTE: Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List marital status (MS) as follows: Married (M), Divorced (D), Widowed (W), or Single (S).

(CHÚ-Y: Vợ/chồng và con cái có thể cùng đi với bạn mà thôi. Kể khai tình trạng gia-đình như sau: Đã lập gia đình (M), đã ly dị (D), góa phụ/góa thê (W), hoặc độc thân (S))

Name Họ, Tên	Date of Birth Ngày/Tháng/Năm sinh	Place of Birth Nơi sinh	Sex Phái	MS Tình trạng gia đình	Relationship Liên-hệ gia-đình
1. PHAN THỊ KIM OANH	22.06.1955	GIA ĐỊNH	NỮ	M	VỢ
2. PHAN THỊ MẠI KHANH	26.01.1980	TP. HỒ CHÍ MINH	NỮ	S	CON
3. NGUYỄN DUY KIEM	01.01.1985	TP. HỒ CHÍ MINH	NAM	S	CON
4.					
5.					
6.					
7.					
8.					
9.					
10.					
11.					
12.					

(NOTE: For the persons listed above, we will need legible copies of birth certificates, marriage certificates (if married), divorce decrees (if divorced), spouse's death certificate (if widowed), identification cards (if available), and photos. If any of the above accompanying relatives do not live with you, please note their addresses in Section I below.)

(CHÚ-Y: Cho mỗi người có tên trên danh sách trên, chúng tôi cần một bản khai-sinh, giấy-chú (nếu lập gia-đình rồi), giấy ly hôn (nếu đã ly dị), giấy khai-tử của vợ/chồng (nếu góa phụ/góa thê), thẻ căn cước (nếu có), và hình. Nếu bà con sẽ cùng đi với bạn khi chung-ngữ với bạn hiện tại, xin viết địa-chỉ của họ trong phần I.)

C. Relatives Outside Vietnam/Họ Hàng Ở Ngoại Quốc

Of Myself/của tôi

Of My Spouse/của vợ/chồng

1. Closest Relative In the U.S.

Bà con thân thuộc nhất ở Hoa-Kỳ

a. Name

Họ, Tên

: THANH NGUYEN

b. Relationship

Liên-hệ gia-đình

: CHỊ DƯỚI

c. Address

Địa-chỉ

D. Date of Relatives Arrival

in the U.S.

Ngày bà con đến Mỹ

: 28 04 1975

2. Closest Relative in Other Foreign Countries

Bà con Thân-thuộc nhất ở các nước khác

a. Name

Họ, tên

: PHAN DINH LAM

b. Relationship

Liên-hệ gia-đình

: CHỊ MỘT

c. Address

Địa-chỉ

: 62, rue de Chalon
Paris 75011 France

D. Complete Family Listing (Living/Dead)/Danh Sách Toàn-Thể Gia-Đình (Sống/Chết)

1. Father

Cha

: NGUYEN DUU DOAN (Chết 1966) Tam Bình, Thủ Đức

2. Mother

Mẹ

: HOANG THI THOM 628 Tam Hà Tam Bình Thủ Đức TP Hồ Chí Minh

3. Spouse

Vợ/Chồng:

: PHAN THI KIM OANH 628 Tam Hà Tam Bình Thủ Đức TP Hồ Chí Minh

4. Former Spouse (if any)

Vợ/Chồng trước (nếu có):

Ø

5. Children

Con cái:

(1) PHAN THI MAI KHANH 628 Tam Hà Tam Bình Thủ Đức TP Hồ Chí Minh

(2) NGUYEN DUU TRI NHAN (Chết 1982)

(3) NGUYEN DUU KIEM AI 628 Tam Hà Tam Bình Thủ Đức TP Hồ Chí Minh

(4)

(5)

(6)

(7)

(8)

(9)

6. Siblings

Anh chị em:

(1) NGUYEN DUU AN 628 Tam Hà Tam Bình Thủ Đức TP Hồ Chí Minh

(2) NGUYEN DUU HOANH

(3) NGUYEN THI AM

(4) NGUYEN THI THANH

(5) NGUYEN DUU NHA 628 Tam Hà Tam Bình Thủ Đức TP Hồ Chí Minh

(6) NGUYEN DUU NHUNG

(7)

(8)

(9)

E. Employment by U.S. Government Agencies or Other U.S. Organization of you or your Spouse/Bạn hoặc vợ/chồng đã có làm việc cho công-sở của chính-phủ Mỹ hoặc hãng Mỹ

1. Employee Name
Tên họ nhân-viên : _____

Position title
Chức-vụ : _____

Agency/Company/Office
Sở/Hang/Văn-Phòng : _____

Length of Employment From: To:
Thời-gian làm-việc Từ Đến

Name of American Supervisor
Tên họ giám-thị Mỹ: _____

Reason for Separation
Lý do nghỉ việc : _____
2. Employee Name
Tên họ nhân-viên : _____

Position title
Chức-vụ : _____

Agency/Company/Office
Sở/Hang/Văn-Phòng : _____

Length of Employment From: To:
Thời-gian làm việc Từ Đến

Name of American Supervisor
Tên họ giám-Thị Mỹ: _____

Reason for Separation
Lý-do nghỉ-việc : _____
3. Employee Name
Tên họ nhân-viên : _____

Position title
Chức-vụ : _____

Agency/Company/Office
Sở/Hang/Văn-Phòng : _____

Length of Employment From: To:
Thời gian làm việc Từ Đến

Name of American Supervisor
Tên họ giám-thị Mỹ: _____

Reason for Separation
Lý do nghỉ việc : _____

F. Service with GVN or RVNAF By You Or Your Spouse/Bạn Hoặc Vợ/Chồng Đã Công-vụ với Chính-phủ Việt-Nam

1. Name of Person Serving
Họ tên người tham-gia: NGUYỄN DUY HUU
2. Dates: From: To:
Ngày, tháng, năm Từ Đến
09.10.1972 30.04.1975
3. Last Rank Serial Number: Danh số điện 2:
Cấp-bậc cuối-cùng : THIẾU-VŨ Số thẻ nhân-viên: 292.228
4. Ministry/Office/Military Unit
Bộ/số/Đơn-Vị Binh-Chúng : BỘ CHỈ HUY CẢNH SÁT Q.4 TỈNH BÌNH THUAN, KHU 2
5. Name of Supervisor/C.O.
Họ tên người giám-thị/sĩ-quan
chức-huy : TAYNGIA PHAN TRẦN BAO

6. Reason for Separation :
Lý do nghỉ việc :
7. Names of American Advisor(s):
Họ tên cố-vấn Mỹ :
8. U.S. Training Courses in Vietnam:
Chương-Trình huấn-luyện Hoa-Kỹ
tại Viet-Nam :
9. U.S. Awards or Certificates
Name of award: Date received:
Phân-thưởng hoặc giấy khen: Ngày nhận:

(NOTE: Please attach any copies of diplomas, awards or certificates, if available. Available? Yes ☐ No ☐.)

(CHU-Y: Xin bạn kèm theo bất cứ văn-bằng, giấy ban-khen, hoặc chứng-thủ nếu có. Đứng sự có không? Có ☐ Không ☐.)

G. Training Outside Vietnam of You or Your Spouse/Bạn hoặc Vợ/chồng đã huấn-luyện ở ngoại quốc

1. Name of Student/Trainee:
Họ tên Sinh-viên/người được huấn-luyện:
2. School and School Address :
Trường và địa-chỉ nhà trường :
3. Dates: From To
Ngày, tháng, năm Từ: Đến:
4. Description of Courses :
Mô-tả ngành học :
5. Who paid for training? :
Ai đài-tho chương-trình huấn-luyện? :

(NOTE: Please attach copies of diplomas or orders, if available. Available? Yes ☐ No ☐.)
(CHU-Y: Xin bạn kèm theo văn-bằng, hoặc chỉ thị nếu có. Bạn có hay không? Có ☐ Không ☐)

H. Re-education of You or Your Spouse/Bạn hoặc vợ/chồng đã học-tập cải-tạo

1. Name of Person in Reeducation:
Họ tên người đi học-tập cải-tạo : NGUYỄN DUY HUU
2. Time in Reeducation: From To
Thời gian học-tập Từ: 28.06.1975 Đến: 21.04.1981 5 năm, 9 tháng, 24 ngày
3. Still in Reeducation?* Yes No
Vẫn còn học-tập cải-tạo?* Có Không X

*(If released, we must have a copy of your release certificate.)

*(Nếu được thả, chúng tôi cần một bản sao giấy ra trại.)

I. Any Additional Remarks?/Ghi chú phụ-thuộc

1. Xin kèm chứng chỉ hàng chúng và chứng nhận hôn phối thay thế hôn thú vì hôn thú đã bị hủy không thể lập được

Signature

Ký tên :

Date

Ngày:

21.09.1984

J. Please List Here All Documents Attached to This Questionnaire

Xin nêu ra tất-cả giấy-tờ kèm theo với số câu hỏi này

- Khai sanh 4 người mới sinh (bản)
- Chứng chỉ hàng chúng và chứng nhận hôn phối (bản foto)
- Giấy ra Trại (bản foto)
- 4 tấm hình 4x6

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP
to be completed by relative/friend in USA

I

YOUR NAME THANH THI NGUYEN YOUR ALIEN STATUS IS: A22-078-279
 DATE OF BIRTH 07-04-51 U.S. CITIZEN ☒ Number: #11661828
 PLACE OF BIRTH HANOI, VIETNAM PERMANENT RESIDENT ☐ A# _____
 ADDRESS IN USA _____ REFUGEE ☐ A# _____
 DATE OF ENTRY INTO USA no. day year
07 / 18 / 1975
 FROM WHICH COUNTRY? VIETNAM
 TELEPHONE NO. (H) _____ (W) _____

II

INFORMATION ON APPLICANTS IN VIETNAM

Important:

The Principal Applicant(P.A.) is your closest relative to be considered for US entry.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (P.A.) NGUYEN DUY HUU
 ADDRESS IN VIETNAM 628 AP TAMHA, TAMBINH, THUDUC, HOCHIMINH CITY
 HAVE YOU FILED IMMIGRANT VISA PETITIONS? _____ CATEGORY? _____
 DATE AND PLACE OF FILING _____
 DOES P.A. HAVE VIETNAMESE EXIT PERMIT? YES _____ NO N/A NUMBER? _____
 I AM THE: HUSBAND ☐ WIFE ☐ PARENT ☐ CHILD ☐ BROTHER ☒ SISTER ☐
 OTHER _____ OF THE PRINCIPAL APPLICANT.
 (Specify)

List below the persons to be considered for admission to the United States. In the column MS (marital status) indicate married (M), divorced (D), widowed (W), or Single (S).

NAME In Vietnamese Order	DATE OF BIRTH mo/da/yr	PLACE OF BIRTH	SEX	MS	RELATION TO P.A. Principal Applicant	ADDRESS
1. _____	<u>1 / 1</u>					628 AP TAMHA, TAMBINH, THUDUC, HOCHIMINH CITY Same as above Same as above
2. PHAN THI KIM OANH	<u>06/27/55</u>	<u>GIADINH</u>	<u>F</u>	<u>M</u>	<u>WIFE</u>	
3. PHAN THI MAI KHANH	<u>01/26/80</u>	<u>THUDUC</u>	<u>F</u>	<u>S</u>	<u>DAUGHTER</u>	
4. NGUYEN DUY KIEM AI	<u>01/01/83</u>	<u>THUDUC</u>	<u>M</u>	<u>S</u>	<u>SON</u>	
5. _____	<u>1 / 1</u>					
6. _____	<u>1 / 1</u>					
7. _____	<u>1 / 1</u>					
8. _____	<u>1 / 1</u>					
9. _____	<u>1 / 1</u>					
10. _____	<u>1 / 1</u>					
11. _____	<u>1 / 1</u>					
12. _____	<u>1 / 1</u>					
13. _____	<u>1 / 1</u>					
14. _____	<u>1 / 1</u>					

THIS FORM IS FREE; IT MAY BE REPRODUCED BY ANYONE.

III

FAMILY TREE

The information below relates to you, the USA relative.

List all of your relatives requested below even if they are already listed on Page 1. Please include relatives who are already in the USA or other countries as well as those in Vietnam. We must establish your entire family. (If there is not enough room, continue on separate sheet.)

NAME	SEX (circle one)	DATE OF BIRTH mo/day/yr	COUNTRY OF BIRTH	MARRIED? (circle one)	LIVING/DEAD?	ADDRESS
A. Your husband/wife						
	M/F			Yes/No		
B. Your other husbands/wives						
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
C. Your children						
JULIA-MAI-RAYMOND	M/F	6-7-1977	AMERICAN	Yes/No	LIVING	7415 Main ST, Niles, Ill. 60648
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
D. Your parents						
HOANG-THI-THOM	M/F	3-12-1916	VIETNAM	Yes/No	LIVING	628 AP TAMHA TAMBINH, THUDUC HOCHIMINH, CITY
	M/F			Yes/No		
E. Your brothers/sisters						
NGUYEN DUY HOANH	M/F	07-20-47	VIETNAM	Yes/No	LIVING	7415 MAIN STREET NILES, ILL. 60648
NGUYEN-THI-AM	M/F	11-24-49	VIETNAM	Yes/No	LIVING	Same as above
NGUYEN THI THANH	M/F	07-04-51	VIETNAM	Yes/No	LIVING	Same as above
NGUYEN DUY NHUNG	M/F	07-18-61	VIETNAM	Yes/No	LIVING	Same as above
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		

IV A.

U.S. GOVERNMENT EMPLOYMENT

If the Principal Applicant or any accompanying relative in Vietnam was a U.S. Government employee, please complete this section.

NAME OF EMPLOYEE _____

AGENCY: EMBASSY ☐ USAID/USOM ☐ CORDS ☐ USIS ☐ USARV/MACV/DAO ☐ OTHER _____

SECTION/DIVISION/OFFICE _____

LAST POSITION: _____ LAST GRADE: _____

DURATION OF EMPLOYMENT: FROM _____ TO _____

PLACE _____ NAME OF LAST SUPERVISOR _____

REASON FOR SEPARATION _____

SECTION/DIVISION/OFFICE _____

IV B.U.S. GOVERNMENT TRAINING OR SCHOOLING IN VIETNAM

Was any training or schooling provided by the U.S. Government for the Principal Applicant or any accompanying relative? YES ☐ NO ☐

FOR: (NAME) N/A

DATE		SCHOOL	PLACE
FROM	TO		
FROM	TO		

DESCRIBE: _____

V.PRIVATE EMPLOYMENT

If the Principal Applicant or any accompanying relative worked for a U.S. company or organization, please complete this section.

NAME OF EMPLOYEE _____
 JOB TITLE _____
 NAME OF COMPANY or ORGANIZATION _____
 SUPERVISOR'S NAME _____
 PLACE _____ FROM _____ TO _____
 JOB DESCRIPTION _____
 EMPLOYEE NUMBER _____ BADGE NUMBER _____ PAYROLL NUMBER _____
 REASON FOR SEPARATION _____

NAME OF PREVIOUS COMPANY or ORGANIZATION _____
 PREVIOUS JOB TITLE _____ SUPERVISOR'S NAME _____
 PLACE _____ FROM _____ TO _____
 JOB DESCRIPTION _____
 EMPLOYEE NUMBER _____ BADGE NUMBER _____ PAYROLL NUMBER _____
 REASON FOR SEPARATION _____

VITRAINING OR SCHOOLING OUTSIDE VIETNAM

If the Principal Applicant or any accompanying relative in Vietnam was trained or educated outside Vietnam, please complete this section.

NAME OF STUDENT/TRAINEE _____ NAME OF SCHOOL _____
 DESCRIPTION OF COURSES _____
 PLACE _____ DEGREE/CERTIFICATE _____
 WHO PAID FOR THE TRAINING? _____
 DURATION OF TRAINING FROM _____ TO _____

NAME OF STUDENT/TRAINEE _____ NAME OF SCHOOL _____
 DESCRIPTION OF COURSES _____
 PLACE _____ DEGREE/CERTIFICATE _____
 WHO PAID FOR THE TRAINING? _____
 DURATION OF TRAINING FROM _____ TO _____

VIIVIETNAMESE GOVERNMENT OR MILITARY SERVICE

If the Principal Applicant or any accompanying relative worked for the Vietnamese Government or served in the Vietnamese military prior to 1975, please complete this section.

NAME OF PERSON NGUYEN DUY HUU
 MINISTRY OR MILITARY UNIT POLICE HQ, BINH THUAN TITLE OR RANK SECOND LIEUTENANT
 PLACE BINH THUAN CITY FROM 11-01-73 TO 04-30-1975
 JOB DESCRIPTION CHIEF OF POLICE STATION
 LIST ANY AWARDS, COMMENDATIONS, OR MEDALS RECEIVED FROM THE U.S. GOVERNMENT:
N/A

DID YOUR RELATIVES WORK CLOSELY WITH AMERICANS? YES ☐ NO ☒ IF YES,
 PLEASE DESCRIBE: _____
 NAMES/RANKS OF ANY AMERICAN ADVISORS _____

VIIIRE-EDUCATION

DID THE PRINCIPAL APPLICANT OR ANY ACCOMPANYING RELATIVE SPEND TIME IN REEDUCATION?
 YES ☒ NO ☐

NAME NGUYEN DUY HUU DURATION from 06-28-75 to 04-21-81
 NAME _____ DURATION from _____ to _____

IXREMARKS

Are there any special considerations or comments that would affect your relatives' eligibility?

IF MORE SPACE IS NECESSARY FOR YOU TO ADD MORE COMPLETE INFORMATION ABOUT ANY OF THE ITEMS REQUESTED ON THIS AFFIDAVIT, PLEASE WRITE THAT INFORMATION ON A SEPARATE SHEET TO BE ATTACHED TO THE AFFIDAVIT. THIS WILL BE NECESSARY IF MORE THAN ONE FAMILY MEMBER WORKED FOR THE U.S. GOVERNMENT, A U.S. COMPANY, OR THE VIETNAMESE GOVERNMENT.

XNOTARIZATION

I swear that the above information is true. I understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

Thanh-Hai Nguyen
 Signature of Applicant

Subscribed and sworn to me

this 26th day of DECEMBER, 19 81

Juliana Peller
 Signature of Notary

My commission expires: FEB 27 1988

SEAL OF NOTARY

NOTE: If you are a parolee or Permanent Resident Alien, please attach a copy of your I-94 (parolee) or I-151/I-551 (Permanent Resident Alien) green card to the completed affidavit. Do not photocopy your Naturalization Certificate.

THIS FORM IS FREE; IT MAY BE REPRODUCED BY ANYONE.